

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NGÂN HÀNG TMCP TIÊN PHONG – TIENPHONGBANK
Năm báo cáo: 2011

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG

1. Thông tin chung về ngân hàng

- **Tên:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong
- **Tên viết tắt:** TiênPhongBank
- **Đăng ký kinh doanh số:** 0102744865 do Sở kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội
- **Trụ sở chính:** Tòa nhà FPT, Lô B2, Cụm sản xuất TTCN và CNN, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- **Điện thoại:** (84.4) 37688 998 Fax: 04.37688979
- **Website:** www.tpb.com.vn

2. Những sự kiện quan trọng

TiênPhongBank chính thức thành lập tháng 5/2008 bởi Công ty cổ phần FPT, Công ty thông tin di động VMS (MobiFone) và Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam (Vinare). TiênPhongBank mong muốn tạo điều kiện tốt nhất cho khách hàng, cộng đồng doanh nghiệp những dịch vụ tài chính hiệu quả, tiện ích dựa trên nền tảng công nghệ cao. Chỉ sau 3 năm thành lập, TiênPhongBank đã hoạt động có lãi. Năm 2010, TiênPhongBank hoàn thành tăng vốn điều lệ 3.000 tỷ đồng. Một số mốc phát triển quan trọng của TiênPhongBank:

Ngày 05/05/2008:

- * Nhận giấy phép thành lập TiênPhongBank
- * Hoàn tất việc triển khai hệ thống ngân hàng lõi Flex-cube

Ngày 06/06/2008:

- * Khai trương TiênPhongBank
- * Ký kết hợp tác chiến lược toàn diện với Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) và khung hợp tác chung với Ngân hàng Citi.

Tháng 08/2008:

- * Khai trương TiênPhongBank chi nhánh Hà Nội
- * Chính thức tham gia mạng thanh toán lớn nhất Việt Nam–SmartLink
- * Ra mắt hệ thống ngân hàng tự động MiniBank 24/7

Tháng 09/2008:

- * Chính thức là công ty đại chúng

Tháng 10/2008:

- * Khai trương TiênPhongBank Chi nhánh TP HCM
- * Ra mắt dịch vụ Internet Banking dành cho khách hàng cá nhân và doanh nghiệp

Tháng 12/2008:

- * Nhận chứng chỉ ISO 9001: 2000 cho toàn bộ hoạt động, sản phẩm, dịch vụ của TiênPhongBank

Tháng 06/2009:

- * Khai trương TiênPhongBank chi nhánh Cần Thơ
- * Kỷ niệm 1 năm thành lập

Tháng 08/2009:

- * Khai trương chi nhánh Hải Phòng

Tháng 09/2009:

- Khai trương chi nhánh Đà Nẵng

Tháng 2/2010:

- Kết nối hệ thống chuyển mạch quốc gia BanknetVN

Tháng 05/2010:

- * Khai trương Sở giao dịch của TiênPhongBank tại Hà Nội

Tháng 08/2010:

- * Tăng vốn điều lệ lên 2.000 tỷ đồng

Tháng 09/2010:

- * Khai trương chi nhánh Sài Gòn

Tháng 10/2010:

- * Khai trương chi nhánh Thăng Long

Tháng 12/2010:

* Tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng

Tháng 01/2011:

* Khai trương chi nhánh Đồng Nai

* Khai trương chi nhánh An Giang

3. Quá trình phát triển

3.1 Ngành nghề kinh doanh

Kinh doanh ngân hàng, bao gồm các nghiệp vụ được phép tiến hành kinh doanh:

a) Huy động vốn:

- Nhận tiền gửi các tổ chức, cá nhân và các tổ chức tín dụng khác dưới các hình thức tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn và các loại tiền gửi khác;

- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác để huy động vốn của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước khi được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận;

- Vay vốn của các tổ chức tín dụng khác hoạt động tại Việt Nam và của các tổ chức tín dụng nước ngoài;

- Vay vốn ngắn hạn của ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Các hình thức huy động vốn khác theo quy định của ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

b) Hoạt động tín dụng:

- Cấp tín dụng cho tổ chức, cá nhân dưới các hình thức cho vay, chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá khác, bảo lãnh, cho thuê tài chính và các hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

c) Dịch vụ thanh toán và ngân quỹ:

- Cung ứng các phương tiện thanh toán;

- Thực hiện dịch vụ thu hộ, chi hộ;

- Thực hiện các dịch vụ thanh toán khác theo quy định của ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

- Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện dịch vụ thu và chi tiền mặt cho khách hàng;

- Tổ chức hệ thống thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng trong nước. Việc tham gia các hệ thống thanh toán quốc tế phải được ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận.

d) Các hoạt động khác:

- Góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật;

- Tham gia thị trường tiền tệ theo quy định của ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

- Trực tiếp kinh doanh hoặc thành lập công ty trực thuộc có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập bằng vốn tự có để kinh doanh ngoại hối và vàng trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế khi được ngân hàng Nhà nước chấp thuận;

- Ủy thác, nhận ủy thác, làm đại lý trong các lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kể cả quản lý tài sản, vốn đầu tư của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo hợp đồng ủy thác, đại lý;

- Cung ứng dịch vụ bảo hiểm, thành lập công ty trực thuộc có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập bằng vốn tự có hoặc liên doanh để kinh doanh bảo hiểm theo quy định của pháp luật;

- Tư vấn tài chính, tiền tệ cho khách hàng dưới hình thức trực tiếp tư vấn cho khách hàng hoặc thành lập công ty trực thuộc theo quy định của pháp luật;

- Bảo quản hiện vật quý, báu vật có giá, cho thuê tủ két, cầm đồ và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật;

- Trực tiếp kinh doanh hoặc thành lập công ty trực thuộc có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập bằng vốn tự có để thực hiện các hoạt động kinh doanh khác có liên quan đến hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật.

3.2 Tình hình hoạt động

Kết thúc năm 2010 tổng lợi nhuận trước thuế trước trích lập dự phòng rủi ro tín dụng và đầu tư tài chính của TiênPhong Bank là 262,3 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế sau khi trích lập đầy đủ dự phòng là 213,4 tỷ đồng, tăng trưởng 30% so với năm 2009. Tổng tài sản là 20.889 tỷ đồng, tăng trưởng 94,7% so với năm 2009. Tổng huy động đạt 16.544 tỷ (tăng trưởng 107%) và tăng trưởng dư nợ đạt 5.224 tỷ (tăng trưởng 64%). Chất lượng tài sản và quản lý rủi ro ở mức độ tốt. Cụ thể đến 31/12/2010, nợ xấu toàn hàng là 957 triệu, chiếm tỷ lệ 0,02% tổng dư nợ cho vay. TiênPhongBank luôn duy trì tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu cao, đạt 18%.

4. Định hướng phát triển

TiênPhongBank xác định sứ mệnh đi đầu trong việc ứng dụng công nghệ thông tin viễn thông và các giải pháp công nghệ hiện đại trong nghiệp vụ ngân hàng

nhằm mang tới giải pháp tài chính mới, phong cách và chất lượng dịch vụ mới, mô hình hoạt động và quản trị tiên tiến, đóng góp vào sự phát triển của ngành ngân hàng trong nước.

Mục tiêu chủ yếu của TiênPhong Bank: Mang tới khách hàng những sản phẩm và dịch vụ đơn giản, hiệu quả trong tiếp cận, lựa chọn và sử dụng trên một nền tảng hoạt động ngân hàng bền vững và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Là định chế tài chính hàng đầu tại Việt Nam có nền tảng hoạt động bền vững, luôn kiến tạo những cơ hội tốt nhất để khách hàng, đối tác, cán bộ nhân viên và cổ đông đạt được mơ ước về cuộc sống tài chính đơn giản và hiệu quả.

I. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

Kết thúc năm 2010 tổng lợi nhuận trước thuế trước trích lập dự phòng rủi ro tín dụng và đầu tư tài chính của TiênPhong Bank là 262,3 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế sau khi trích lập đầy đủ dự phòng là 213,4 tỷ đồng, tăng trưởng 30% so với năm 2009. Tổng tài sản là 20.889 tỷ đồng, tăng trưởng 94,7% so với năm 2009. Tổng huy động đạt 16.544 tỷ (tăng trưởng 107%) và cho vay thị trường một đạt 5.224 tỷ (tăng trưởng 64%). Chất lượng tài sản và quản lý rủi ro ở mức độ tốt. Cụ thể đến 31/12/2010, nợ xấu toàn hàng là 957 triệu, chiếm tỷ lệ 0,02% tổng dư nợ cho vay. TiênPhongBank luôn duy trì tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu cao, đạt 18%.

2. Tình hình tài chính và lợi nhuận

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2009	Năm 2010	Tỷ lệ tăng trưởng (%)
1	Tổng tài sản	10.728.532	20.889.254	94,71
2	Vốn Điều lệ	1.250.000	3.000.000	140
3	Tổng huy động:	7.982.287	16.544.579	107
4	Dư nợ cho vay	3.192.582	5.224.779	64
5	Thu nhập từ hoạt động	309.251	459.027	48
6	Chi phí hoạt động	123.838	196.628	59
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	185.413	262.399	42
	<i>Chi phí dự phòng rủi ro tín</i>	<i>20.700</i>	<i>48.905</i>	<i>136</i>

	<i>dụng</i>			
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	164.713	213.494	30
	<i>Chi phí thuế TNDN</i>	<i>36.508</i>	<i>51.816</i>	<i>42</i>
9	Lợi nhuận sau thuế	128.205	161.678	26

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm

TiênPhongBank mở rộng mạng lưới hoạt động trên toàn quốc

Năm 2010, TiênPhongBank tiếp tục đẩy mạnh việc mở rộng mạng lưới trên toàn quốc với việc xuất hiện tại các thành phố lớn nhất cả nước. Liên tiếp các chi nhánh Thăng Long, Đồng Nai, An Giang ra đời, cùng với việc mở mới thêm các phòng giao dịch tại địa bàn Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh đã nâng tổng số các điểm giao dịch của TiênPhongBank trên toàn quốc là 30 điểm.

Tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ VNĐ theo đúng lộ trình ban đầu của NHNN

Đến 31/12/2010, TiênPhongBank đã hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng theo quy định của NHNN. Điều này thể hiện sự cam kết sâu sắc của cổ đông trong việc xây dựng và phát triển TiênPhongBank, đồng thời cũng đặt lên vai Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Ngân hàng những áp lực không nhỏ trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng giá trị cho cổ đông và khách hàng.

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Trong gần 3 năm qua, TiênPhongBank đã đạt được những thành tựu đáng kể trong việc xây dựng một ngân hàng hiện đại trong những giai đoạn đầu, từ hệ thống công nghệ thông tin, quản trị, nhân sự, sản phẩm đến thiết lập mạng lưới hoạt động khắp cả nước. Tuy nhiên, trước những thách thức mới của thị trường ngân hàng và nền kinh tế, TiênPhongBank cần có một sự thay đổi phù hợp để đáp ứng nhu cầu của thị trường, đảm bảo sự phát triển mạnh mẽ và bền vững trong những năm tiếp theo.

Mục tiêu trong hoạt động:

- Xác định năm 2011 là năm cải tổ, tái cơ cấu hệ thống quản trị, cơ cấu tài sản nhằm tăng năng lực quản trị và điều hành, tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh, đưa ngân hàng lên một tầm cao mới.

- Tăng cường năng lực kinh doanh để thực hiện mục tiêu tạo giá trị cao nhất cho cổ đông và khách hàng.

- Tăng cường hiệu quả cộng sinh (synergy) với cổ đông và khách hàng trung thành.

- Tập trung phát triển sản phẩm, đầu tư, cải tiến công nghệ và chất lượng dịch vụ tốt nhất nhằm tạo ra sự cạnh tranh khác biệt với các ngân hàng đối thủ.

- Hiện nay Ebanking tại Việt Nam vẫn còn là mảnh đất trống, đây sẽ là cơ hội để TiênPhong Bank có được ưu thế của người đi trước. Chiến lược của TiênPhong Bank là lấy ebank làm lợi thế cạnh tranh:

- Tạo sự khác biệt thu hút tiền gửi
- Tạo ra sản phẩm mới nhanh trên nền công nghệ
- Triển khai mạng lưới rộng trong thời gian ngắn
- Lợi nhuận cao hơn nhờ chi phí hoạt động hiệu quả

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

Trong năm 2010 vừa qua mặc dù tình hình thị trường khó khăn nhưng với quyết tâm và nỗ lực của HĐQT, BDH và toàn thể cán bộ nhân viên nên kết quả kinh doanh năm 2010 của Ngân hàng chưa được như mong muốn, tuy nhiên cũng đáng khích lệ với các chỉ số tài chính năm 2010 đạt ở mức bình quân ngành, cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2009 (Tỷ lệ %)	Năm 2010 (Tỷ lệ %)
1	Tài sản có sinh lời/Tổng tài sản	89,67	94,29
2	Tổng dư nợ/Tổng tiền gửi khách hàng	75,47	69,13
3	Lãi ròng/Tổng tài sản (ROA)	1,19	0,77
4	Lãi ròng/Tổng tài sản bình quân (ROAA)	2,22	1,14
5	Lãi ròng/Vốn chủ sở hữu (ROE)	10,26	8,08
6	Lãi ròng/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROEA)	11,61	8,92
7	Tạm ứng cổ tức	8,00	4,58

Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: Tăng vốn điều lệ từ 2000 tỷ đồng lên 3000 tỷ đồng.

Tổng số cổ phiếu: 300.000.000 CP

Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại: 0 đồng

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 300.000.000 CP

Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 830 đồng.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kinh tế thế giới năm 2010 mặc dù đang phục hồi sau khủng hoảng tài chính toàn cầu và có những chuyển biến tích cực, song nhìn chung chưa thực sự ổn định và còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất lợi tác động đến kinh tế nước ta. Với bối cảnh kinh tế không thuận lợi, ngành Ngân hàng trong nước cũng gặp nhiều khó khăn. Trong tình hình đó, *kế hoạch kinh doanh TiênPhongBank đạt được là đáng khích lệ trong bối cảnh thị trường khó khăn*. Kết thúc năm 2010, lợi nhuận trước thuế sau khi trích lập đầy đủ dự phòng là 213,4 tỷ đồng, tăng trưởng 30% so với năm 2009. Tổng tài sản là 20.889 tỷ đồng, tăng trưởng 94,7% so với năm 2009. Tổng huy động đạt 16.544 tỷ (tăng trưởng 107%) và cho vay thị trường một đạt 5.224 tỷ (tăng trưởng 64%). Chất lượng tài sản và quản lý rủi ro ở mức độ tốt.

Một số chỉ số tài chính cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2009	Năm 2010	Tỷ lệ tăng trưởng (%)
1	Tổng tài sản	10.728.532	20.889.254	94,71
2	Vốn Điều lệ	1.250.000	3.000.000	140
3	Tổng huy động	7.982.287	16.544.579	107
	Tiền gửi của khách hàng	4.230.311	7.557.457	79
	Tiền gửi. Vay NHNN và tổ chức tín dụng khác	3.751.976	7.205.182	92
	Phát hành GTCG	-	1.781.940	
4	Dư nợ cho vay	3.192.582	5.224.779	64
5	Thu nhập từ hoạt động	309.251	459.027	48
	Thu nhập từ lãi và các khoản thu nhập tương tự	496.277	1.218.926	146

	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	279.807	1.006.220	260
	<i>Thu nhập lãi thuần</i>	<i>216.470</i>	<i>212.706</i>	<i>(2)</i>
	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	23.954	37.037	55
	Chi phí từ hoạt động dịch vụ	5.593	15.651	180
	<i>Thu nhập thuần từ hoạt động dịch vụ</i>	<i>18.361</i>	<i>21.386</i>	<i>16</i>
	Lãi (lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	(31.158)	(5.490)	
	Lãi (lỗ) thuần từ mua/bán chứng khoán	100.872	13.329	
	(Lỗ)/Lãi thuần từ hoạt động khác	4.048	210.866	5,110
	Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	659	6.230	846
6	Chi phí hoạt động	123.838	196.628	59
	Chi phí nhân viên	47.290	71.511	51
	Chi phí khấu hao	15.553	22.047	42
	Chi phí hoạt động khác	60.995	103.070	69
	Tổng Chi phí hoạt động	123.838	196.628	59
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	185.413	262.399	42
	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	20.700	48.905	136
8	Tổng lợi nhuận trước thuế	164.713	213.494	30
	Chi phí thuế TNDN	36.508	51.816	42
9	Lợi nhuận sau thuế	128.205	161.678	26

3. Những tiến bộ TiênPhong Bank đã đạt được

TiênPhong Bank tiếp tục khẳng định vị trí Ngân hàng công nghệ hàng đầu trên thị trường:

TiênPhongBank đã triển khai thành công dịch vụ Mobile Banking và tiếp tục bổ sung các tiện ích trên Internet Banking, tiêu biểu là dịch vụ Tiết kiệm điện tử - eSavings, đây là một bước đột phá về công nghệ nhằm đem lại các giá trị ngày càng tốt hơn cho khách hàng, với những kỳ hạn gửi tiết kiệm linh hoạt, phong phú, tất toán bất cứ lúc nào, dịch vụ đặt vé máy bay trên internet banking. TiênPhongBank ngày càng chứng tỏ sự đi đầu trong việc áp dụng công nghệ để cuộc sống tài chính của khách hàng đơn giản và hiệu quả hơn.

Với Mobile Banking, TiênPhongBank là ngân hàng đầu tiên ứng dụng thành công giải pháp ưu việt giúp khách hàng giao tiếp đơn giản qua hệ thống menu dễ sử dụng mà không cần phải nhớ cú pháp. Mobile Banking của TiênPhongBank có thể giúp nạp tiền 5 mạng di động như Vinaphone, MobiFone, Viettel, S-Fone và EVN Telecom, đồng thời giúp thanh toán cước phí ADSL của FPT cùng các dịch vụ truyền thống khác như quản lý giao dịch, tra cứu số dư, vắn tin tài khoản, lịch sử giao dịch, mạng lưới, tỷ giá và chuyển khoản nội bộ.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trước những tác động to lớn và ảnh hưởng của kinh tế vĩ mô và những biến động của thị trường tài chính – ngân hàng trong và ngoài nước, đồng thời thông qua đánh giá kỹ lưỡng những điểm mạnh, điểm hạn chế, những cơ hội và thách thức, Ban Điều hành đã đặt quyết tâm để đạt được các mục tiêu trong hoạt động và kinh doanh, cụ thể như sau:

4.1. Mục tiêu trong kinh doanh:

- Lấy huy động làm trọng tâm, toàn hàng tập trung vào huy động thị trường 1 để đạt được chỉ tiêu 18.000 tỷ huy động thị trường 1 trong năm 2011.

- Tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, có kiểm soát, đảm bảo tốc độ tăng trưởng tín dụng đồng bộ với tốc độ tăng trưởng huy động, điều chỉnh dần cơ cấu nguồn vốn, cơ cấu dư nợ phù hợp.

- Dư nợ tín dụng đến cuối năm 2011 đạt 6.243 tỷ với trọng tâm là phát triển mảng tín dụng cho vay sản xuất doanh nghiệp vừa và nhỏ, đạt tăng trưởng 20% theo đúng chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước.

- Đẩy mạnh hoạt động đầu tư Nguồn vốn nhằm tạo ra nguồn lực tài chính cho các hoạt động lâu dài của Ngân hàng.

- Tỷ lệ nợ xấu/ Tổng dư nợ tối đa là 1%.

- Tỷ trọng dư nợ trung dài hạn/Tổng dư nợ toàn hàng không vượt quá 40%.
- Tỷ trọng tín dụng lĩnh vực phi sản xuất (nhất là lĩnh vực bất động sản, chứng khoán)/ Tổng dư nợ đến 31/12/2011 không vượt quá 16% theo quy định.
- Tỷ trọng thu nhập từ dịch vụ phi tín dụng/ Tổng thu nhập không vượt quá 25%.
- Chỉ tiêu cụ thể:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Mức tăng trưởng dự kiến (Tỷ lệ %)
1	Tổng tài sản	20.889.254	27.100.002	29,73
2	Tổng huy động	16.544.579	23.330.175	41,01
2	<i>Tiền gửi của khách hàng</i>	<i>9.339.396</i>	<i>18.000.000</i>	<i>92,73</i>
2	<i>Tiền gửi, Vay NHNN và tổ chức tín dụng khác</i>	<i>7.205.182</i>	<i>5.330.175</i>	<i>(26,02)</i>
3	Cho vay	5.224.779	6.243.610	19,50
4	Thu nhập từ hoạt động	459.027	842.672	83,58
5	Chi phí hoạt động	196.628	342.569	74,22
5	<i>Chi phí nhân viên</i>	<i>71.511</i>	<i>114.897</i>	<i>60,67</i>
5	<i>Chi phí còn lại</i>	<i>125.117</i>	<i>227.672</i>	<i>81,97</i>
6	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước DPRRTD	262.399	500.103	90,59
7	Tổng lợi nhuận trước thuế	213.494	462.616	116,69
8	Lợi nhuận sau thuế	161.678	346.962	114,60

4.2. Phát triển mạng lưới

Năm 2011, với mục tiêu mở rộng hoạt động kinh doanh, xâm nhập sâu rộng vào đời sống - kinh tế xã hội, Ban điều hành đưa ra kế hoạch mở rộng mạng lưới khá quy mô với việc mở chi nhánh tại các thành phố như Bình Dương, Vũng Tàu,

Đắc Lắc, Hải Dương, Bắc Ninh, Nghệ An và nâng cấp một số phòng giao dịch có năng lực hoạt động tốt. Dự kiến đến cuối năm 2011, số điểm giao dịch trên toàn quốc đạt xấp xỉ 80 điểm với khoảng trên 18 chi nhánh và trên 50 phòng giao dịch cùng với 55 máy ATM.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2010 được gửi kèm theo báo cáo thường niên.

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập

Đơn vị kiểm toán độc lập: **CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM**

Cơ sở ý kiến:

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2010 cùng với báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo (gọi chung là “báo cáo tài chính”) của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong (gọi tắt là “Ngân hàng”), từ trang 5 đến trang 27. Các báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra trên cơ sở chọn mẫu. các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thông tin trình bày trên báo cáo tài chính. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Giám đốc, cũng như cách trình bày tổng quát của các báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2010 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam. Chế độ báo cáo tài chính áp dụng cho các tổ chức tín dụng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định hiện hành khác có liên quan tại Việt Nam.

2. Kiểm toán nội bộ

Ý kiến kiểm toán nội bộ: Nhất trí với báo cáo hoạt động kinh doanh, Bảng cân đối kế toán, bảng lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng TMCP Tiên Phong kết thúc ngày 31/12/2010.

VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

1. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:

Ngân hàng TMCP Tiên Phong đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư Vinare: 10.000.000.000 tỷ (Mười tỷ đồng), tương đương với 10% Vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Vinare.

- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính Công ty Cổ phần Đầu tư Vinare:

Công ty Cổ phần Đầu tư Vinare (Vinare Invest) là công ty con thuộc Tổng Công ty Cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam (VNR), được thành lập theo Giấy phép Kinh doanh số 0103034106 ngày 25/12/2008, bắt đầu đi vào hoạt động tháng 10/2009. Vốn điều lệ của Vinare Invest là 100 tỷ đồng trong đó: VNR chiếm 60%, Sudico Sông Đà chiếm 10%, Tiên Phong Bank chiếm 10%, Bất động sản Phú Lộc chiếm 10% và các cổ đông khác. Được thành lập với mục đích đầu tư, kinh doanh bất động sản và kinh doanh các dịch vụ tài chính, Vinare Invest lấy chiến lược kinh doanh bất động sản làm nền tảng để phát triển các lĩnh vực khác. Trong năm 2010, để tối ưu hóa luồng tiền, Vinare Invest cùng với VNR đã đầu tư vào một dự án bất động sản trọng điểm với số vốn góp ban đầu là 7,1 tỷ đồng (dự kiến tổng số vốn góp tối đa là 60 tỷ đồng), lợi suất kỳ vọng 30%/năm. Tổng các khoản đầu tư vào các dự án bất động sản của Vinare Invest theo tiến độ của các dự án tính đến 31/12/2010 là 108,2 tỷ đồng.

VII. TỔ CHỨC NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng: Sơ đồ tổ chức kèm theo

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban Điều hành

2.1. Phó Tổng Giám đốc điều hành: Ông Vũ Tú

Họ tên	Vũ Tú
Ngày sinh	11/12/1962
Số CMND	011778216
Chức vụ hiện tại	Phó Tổng Giám đốc điều hành
Chức vụ tại các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	<p>- 08/1991 – 04/1994: Nhân viên Phòng Kế hoạch Tổng hợp, Ban Kế hoạch - Nguồn vốn, Hội sở chính Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.</p> <p>- 04/1994-08/1998: Phó trưởng phòng Nghiên cứu kinh tế và Chiến lược tổng hợp Hội Sở chính Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam</p> <p>- 08/1998-04/2001: Quyền Trưởng Phòng Nghiên cứu Kinh tế và Chiến lược Tổng hợp - Hội sở chính Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.</p> <p>- 04/2001- 07/2003: Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh - Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Hà Nội</p> <p>- 07/2003-12/2006: Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Giảng Võ.</p> <p>- 12/2006-06/2007: Phó Tổng Giám đốc thường trực Ngân hàng TMCP Đại Dương, phụ trách Khối Nguồn vốn, Nhân sự, Chiến lược Sản phẩm.</p> <p>- 06/2007-12/2008: Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đại Dương.</p> <p>- 12/2008 – 06/2009: Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đại Dương phụ trách Khối Sản phẩm.</p> <p>- 09/2010 - 01/2010: Phó Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc Trung tâm Kinh doanh, Ngân hàng Tiên Phong.</p> <p>- 01/2011 - nay: Phó Tổng Giám đốc điều hành Ngân hàng Tiên Phong.</p>
Bằng cấp	- 08/1984 - 09/1989: Tốt nghiệp Trường Cao cấp Nghiệp vụ Ngân hàng Hà Nội (Học viện Ngân hàng) - Phố Chùa Bộc -

	Quận Đống Đa - TP Hà Nội. - 05/1996 - 09/2001: Thạc sỹ Kinh tế - Trường Đại học Kinh tế Quốc dân - Đường Giải Phóng - Quận Hai Bà Trưng - TP Hà Nội.
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân tại TPB	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán TPB của những người liên quan	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

2.2. Phó Tổng Giám đốc: Nguyễn Việt Anh

Họ tên	Nguyễn Việt Anh
Ngày sinh	25/02/1977
Số CMND	012099819
Chức vụ hiện tại	Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ tại các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> - 1999 - 2000: Làm tự do - 2000-2003: Chuyên viên kinh doanh ngoại hối, Phòng Kinh doanh Ngoại hối, Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank). - 2003-2005: Trưởng Ban Kinh doanh Tiền tệ, Ngoại hối, Phòng Kinh doanh Tiền tệ, Ngoại hối, Techcombank - 2005-2006: Trưởng Phòng Quản lý và Kinh doanh Tiền tệ, Ngoại hối, Trung tâm Quản lý Nguồn vốn và Giao dịch Thị trường Tài chính. - 2006 - 2007: Phó Giám đốc Trung tâm Quản lý Nguồn vốn và Giao dịch Thị trường Tài chính, Techcombank. - 2007 - 2009: Quyền Giám đốc Trung tâm Quản lý Nguồn vốn và Giao dịch Thị trường Tài chính, Techcombank. - 2009 - T2/2011: Phó Giám đốc Khối Nguồn vốn và Thị trường Tài chính, kiêm Giám đốc Trung tâm Ngoại hối và Sản phẩm Phái sinh, kiêm Giám đốc Trung tâm Giao dịch Hàng hóa và Quản lý Sàn Giao dịch, Techcombank. - Từ 03/2011: Phó Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc Khối Thị trường vốn, Ngân hàng Tiên Phong.
Bằng cấp	- 2003-2005: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh (MBA)- Đại học

	Tổng hợp bang Washington - 1995-1999: Cử nhân Quan hệ Quốc tế - Học viện Quan hệ Quốc tế - 1995- 1999: Cử nhân Kinh tế Đối ngoại – Đại học Quốc gia Hà Nội
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân tại TPB	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán TPB của những người liên quan	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

2.3. Phó Tổng Giám đốc: Hoàng Kiều Phong

Họ tên	Hoàng Kiều Phong
Ngày sinh	08/10/1976
Số CMND	023415088
Chức vụ hiện tại	Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ tại các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	<p>- 1998 - 2000: Cán bộ Tín dụng, Phòng Tín dụng Đầu tư Hội sở Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (EXIMBANK).</p> <p>- 2000 - 2002: Cán bộ Tín dụng, Phòng Tín dụng Thương Mại Hội sở Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (EXIMBANK).</p> <p>- 2002 - 2004: Phó Trưởng Phòng Tín dụng, Phòng Tín dụng Thương mại Hội sở Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam EXIMBANK.</p> <p>- 2004 – 2005: Phó Phòng Dịch vụ Ngân hàng Doanh nghiệp, Trung Tâm Kinh doanh Hội sở Techcombank.</p> <p>- 2005 - 2007: Phó Giám đốc TECHCOMBANK Chi nhánh Hồ Chí Minh kiêm Trưởng Phòng Giao Dịch TECHCOMBANK Quang Trung.</p> <p>- 2007 - 2009: Giám đốc Techcombank CN Quang Trung.</p> <p>- 01/2010- 03/2011: Phó Chủ Tịch Điều hành - Giám đốc Khu vực 1 Vùng 3 Techcombank.</p> <p>- Từ 03/2011: Phó Tổng Giám đốc phụ trách khu vực miền Nam, kiêm Giám đốc Chi nhánh Sài Gòn- Ngân hàng TMCP Tiên Phong.</p>

Bằng cấp	- 1994-1998: Cử nhân kinh tế - Đại học Kinh tế TP, Hồ Chí Minh, - 2009-2010: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh Tài chính Ngân hàng - HELP University – Malaysia.
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân tại TPB	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán TPB của những người liên quan	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

2.4. Phó Tổng Giám đốc: Phạm Đông Anh

Họ tên	Phạm Đông Anh
Ngày sinh	30/9/1971
Số CMND	012375890
Chức vụ hiện tại	Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ tại các tổ chức khác	Không
Quá trình công tác	- 1993-1997: Chuyên viên Thanh toán quốc tế - VID Public Bank, Hà Nội. - 1997-2000 & 2002-2004: Trưởng Phòng Thanh toán quốc tế. Quan hệ đại lý, Nguồn vốn, SWIFT - VID Public Bank. Hà Nội. - 2001-2002: Giám đốc Chi nhánh - VID Public Bank, Hải Phòng. - 2004 - 2007: Phó Giám đốc, Giám đốc Sở Giao dịch - VID Public Bank, Sở Giao dịch Hà Nội. - 2007- 09/2010: Giám đốc Trung tâm thanh toán - TiênPhongBank. - 9/2010-04/2011: Giám đốc Cao cấp phụ trách Nghiệp vụ - TiênPhongBank. - Từ 4/2011: Phó Tổng Giám đốc. kiêm Giám đốc Cao cấp Khối Nghiệp vụ, kiêm Giám đốc Khối Nguồn lực và Phát

	triển Mạng lưới - TiênPhong Bank.
Bằng cấp	- 1988-1993: Đại học Hà Nội, Khoa Tiếng Anh. - 1996-1999: Đại học Kinh tế Quốc dân, Khoa Tài chính Ngân hàng.
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán TPB của bản thân	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán TPB của những người liên quan	Không
Các khoản nợ đối với Ngân hàng	Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành	Không

- **Thay đổi Tổng Giám đốc:** Ngày 13/1/2011, Hội đồng Quản trị Ngân hàng Tiên Phong đã miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc, đại diện theo pháp luật của ông Đào Trọng Khanh theo Nghị quyết số 02/2011/NQ-TPB.HĐQT. Đồng thời, Hội đồng Quản trị đã có nghị quyết số 03/2011/NQ-TPB.HĐQT về chủ trương bổ nhiệm Tổng Giám đốc để trình Ngân hàng Nhà nước chấp thuận giao quyền điều hành Ngân hàng đối với ông Vũ Tú và bổ nhiệm ông Vũ Tú là người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng Tiên Phong.

- **Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc:** Tiền lương, thưởng của Ban Tổng giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Tổng Giám đốc thực hiện theo quy chế lương và các quy chế hiện hành của TiênPhongBank.

- **Số lượng cán bộ, nhân viên:** 716 nhân viên.

- **Chính sách đối với người lao động:** thực hiện đầy đủ theo quy định của Bộ luật lao động và các thông tư hướng dẫn theo quy định và các quy chế khen thưởng, quy chế lương và các chính sách thu hút nhân tài của TiênPhongBank...

- **Thay đổi thành viên Hội đồng Quản trị:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thay đổi
1	Ông Trương Gia Bình	Ủy viên HĐQT	Miễn nhiệm theo Nghị quyết số 01/2010/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 26/3/2010
2	Ông Nguyễn Việt Thắng	Ủy viên HĐQT	Miễn nhiệm theo Nghị quyết số 01/2010/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 26/3/2010

3	Ông Phan Đức Trung	Phó Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 01/2010/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 26/3/2010
4	Noriyoshi Kimura	Ủy viên HĐQT	Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 01/2010/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 26/3/2010 và miễn nhiệm theo Nghị quyết số 01/2011/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 23/4/2011
5	Lê Đình Long	Phó Chủ tịch	Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 01/2010/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 26/3/2010 và miễn nhiệm theo Nghị quyết số 01/2011/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 23/4/2011
6	Đào Trọng Khanh	Ủy viên HĐQT	Miễn nhiệm theo Nghị quyết số 01/2011/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 23/4/2011
7	Eiichiro So	Ủy viên HĐQT	Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 01/2010/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 26/3/2010 và miễn nhiệm theo Nghị quyết số 01/2011/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 23/4/2011

- Thay đổi thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thay đổi
1	Ông Bùi Thành Chung	Trưởng Ban Kiểm soát	Miễn nhiệm theo Nghị quyết số 01/2010/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 26/3/2010
2	Ông Phan Tuấn Anh	Thành viên Ban Kiểm soát	Miễn nhiệm theo Nghị quyết số 01/2010/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 26/3/2010
3	Bà Thong Ching Yeuh	Thành viên Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 01/2010/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 26/3/2010 và miễn nhiệm theo Nghị quyết số

			01/2011/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 23/4/2011
4	Ông Phan Đức Quang	Thành viên Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 01/2010/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 26/3/2010 và miễn nhiệm theo Nghị quyết số 01/2011/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 23/4/2011
5	Bà Nguyễn Thị Thu Nguyệt	Thành viên Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 01/2011/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 23/4/2011
6	Ông Yoshimi Takahashi	Thành viên Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 01/2011/NQ-TPB.ĐHĐCĐ ngày 23/4/2011

- Thông qua việc miễn nhiệm của một số cán bộ quản lý cao cấp như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đào Trọng Khanh	Tổng Giám đốc	13/01/2011
2	Ông Phan Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc	13/01/2011
3	Ông Trương Gia Tú	Phó Tổng Giám đốc	31/12/2010
4	Ông Trần Hoài Phương	Phó Tổng Giám đốc	31/12/2010
5	Ông Nguyễn Hồng Đức	Phó Tổng Giám đốc	25/4/2011
6	Ông Hoàng Hữu Chiến	Giám đốc Tài chính	13/01/2011

- Bổ nhiệm Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng:

Ngày 25 tháng 01 năm 2011, Hội đồng Quản trị Ngân hàng đã thông qua Nghị quyết số 04/2011/NQ-TPB.HĐQT về việc tuyển dụng và bổ nhiệm ông Trần Văn Chiến giữ chức vụ Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng của Ngân hàng.

VIII. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

1. Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát

1.1. Thành viên và cơ cấu HĐQT:

- **Tổng số Ủy viên HĐQT:** 06 thành viên trong đó có 01 Chủ tịch, 02 phó chủ tịch, 100% không tham gia điều hành

STT	Họ tên	Chức vụ	Hoạt động
1	Ông Lê Quang Tiến	Chủ tịch	Chuyên trách
2	Ông Phan Đức Trung	Phó Chủ tịch	Chuyên trách
3	Ông Phạm Công Tứ	Phó Chủ tịch	Chuyên trách
4	Bà Phan Thị Hoa Mai	Ủy viên	Không chuyên trách
5	Ông Lê Huy Côn	Ủy viên độc lập	Không chuyên trách
6	Ông Kenichi Abe	Ủy viên	Không chuyên trách

1.2. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

STT	Họ tên	Chức vụ	Hoạt động
1	Ông Vũ Ngọc Tùng	Trưởng Ban	Chuyên trách
2	Ông Yoshimi Takahashi	Thành viên	Không chuyên trách
3	Bà Nguyễn Thị Thu Nguyệt	Thành viên	Chuyên trách

1.3. Hoạt động của HĐQT

Bước vào năm 2010, HĐQT đã xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển cho Ngân hàng, đồng thời chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban Điều hành. Trên cơ sở chỉ đạo của HĐQT, Ngân hàng đã đạt được những kết quả nhất định như đã nêu ở các mục trên. Tuy nhiên, do tình hình kinh tế thế giới cũng như trong nước còn nhiều khó khăn, trong khi Ngân hàng Tiên Phong còn non trẻ, Ban Điều hành còn chưa có nhiều kinh nghiệm, nên bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động của Ngân hàng cũng có nhiều bất cập. Để tiếp tục củng cố và hoàn thiện hệ thống quản trị, HĐQT đã tập trung tái cấu trúc Ngân hàng, tăng cường hơn nữa công tác chỉ đạo và giám sát chặt chẽ các hoạt động điều hành, cụ thể như một số hoạt động chính sau:

- Bổ sung thêm 01 ủy viên chuyên trách là Ông Phan Đức Trung nhằm chỉ đạo sát sao cũng như giám sát chặt chẽ hoạt động điều hành.

- Thành lập các Ủy ban chuyên trách giúp HĐQT chỉ đạo và giám sát hoạt động điều hành hiệu quả hơn (chi tiết về hoạt động của các Ủy ban xem tại mục 1.5 dưới đây).

- Hoàn thiện mô hình tổ chức của Ngân hàng thông qua việc ban hành một sơ đồ tổ chức mới phù hợp với quy mô và chiến lược phát triển của Ngân hàng.

- Tăng cường nhân sự chủ chốt cho Ban Điều hành nhằm nâng cao năng lực hoạt động.

- Xây dựng Chiến lược phát triển cụ thể trong giai đoạn 2011-2015 cho Ngân hàng.

- Đồng thời, trên cơ sở Luật các Tổ chức Tín dụng 2010 mới ban hành. HĐQT đã định hướng và chỉ đạo việc rà soát, xem xét lại Điều lệ Ngân hàng và Quy chế Tổ chức và Hoạt động của HĐQT cho phù hợp với Luật và thông lệ quản trị tốt nhất. Điều lệ và Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Hội đồng Quản trị mới đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua với đa số tán thành trong kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông 23/04/2011 vừa qua.

1.4. Hoạt động của ủy viên HĐQT độc lập

Ủy viên HĐQT độc lập, Ông Lê Huy Côn, là một chuyên gia kinh tế và quản lý giàu kinh nghiệm, Ông Côn đã từng giữ các chức vụ Thứ trưởng thường trực Bộ Công nghiệp, Thứ trưởng thường trực Bộ Công nghiệp nhẹ, Tổng Giám đốc Liên hiệp Sản xuất - Xuất nhập khẩu Da giày Việt Nam, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Công nghiệp Da giày, Bộ Công nghiệp nhẹ. Với bề dày kinh nghiệm về quản lý, Ông Lê Huy Côn đã tích cực đưa ra các ý kiến đánh giá, góp ý trong việc xây dựng chiến lược phát triển Ngân hàng, quản lý nhân sự, đặc biệt là nhân sự cấp cao, xây dựng chế độ đãi ngộ... Ngoài ra, Ông Côn cũng tham gia vào các công việc bắt buộc cần sự tham gia, giám sát của Ủy viên HĐQT độc lập như giám sát việc kiểm phiếu lấy ý kiến HĐQT, tham gia vào hoạt động của Ủy ban Quản lý Rủi ro...

1.5. Hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT

Ngày 05/07/2010, Hội đồng Quản trị ra Nghị quyết số 14/2010/NQ-TPB, HĐQT về việc thành lập các ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị bao gồm: Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý Tài sản Có - Tài sản Nợ (ALCO), Ủy ban Đầu tư, Ủy ban Tín dụng, Ủy ban Quản lý Rủi ro, Trong thời gian vừa qua, hoạt động tích cực của các Ủy ban đã cho thấy những ảnh hưởng bước đầu to lớn và tích cực đến hoạt động kinh doanh của toàn ngân hàng, cụ thể:

- Ủy ban Nhân sự với vai trò là cơ quan tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác quản trị nhân sự đã có những đóng góp lớn vào xây dựng chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng, quy chế tuyển chọn, đào tạo nhân sự, quy trình đánh giá và các chính sách đãi ngộ khác..., đồng thời trong một số công việc cụ

thể thay mặt HĐQT trực tiếp quyết định việc bổ nhiệm, tuyển dụng các nhân sự cấp cao, góp phần to lớn trong việc tăng cường, bổ sung nguồn nhân lực, phù hợp với nhu cầu phát triển mới của Ngân hàng.

- Ủy ban ALCO thực hiện chức năng xây dựng và giám sát việc thực thi chính sách phát triển thị trường, chính sách phát triển vốn; quản trị rủi ro thanh khoản; quản trị rủi ro thị trường (tỷ giá, lãi suất...); bảo đảm cơ cấu và cân đối tốc độ tăng trưởng của bảng tổng kết tài sản phù hợp với chiến lược phát triển, quy mô vốn chủ sở hữu, khả năng thanh khoản của Ngân hàng Tiên Phong trong từng thời kỳ; thông qua biểu lãi suất huy động, biểu phí điều chuyển vốn nội bộ và biểu lãi suất cho vay; phê duyệt hạn mức giao dịch với các định chế tài chính... Định hướng phát triển và các quyết định của Ủy ban ALCO trong thời gian vừa qua đã giúp Ngân hàng bước đầu cơ cấu lại tài sản, dự báo và phản ứng kịp thời với các thay đổi của thị trường.

- Ủy ban Đầu tư thực hiện quản lý giám sát hoạt động đầu tư tài chính như chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư tài chính; phê duyệt các hoạt động đầu tư tài chính của Ngân hàng; trực tiếp ban hành quyết định đầu tư tài chính theo phân cấp. ủy quyền về đầu tư tài chính. Cho đến thời điểm hiện tại. Ủy ban Đầu tư đã tham gia tích cực vào quá trình thanh lý bớt các tài sản kém sinh lời, đồng thời đẩy mạnh đầu tư hiệu quả, mang lại kết quả kinh doanh đáng khích lệ trong 4 tháng đầu năm 2011.

- Ủy ban Tín dụng là cơ quan nghiên cứu, ban hành hoặc sửa đổi các chính sách, tín dụng của Ngân hàng Tiên Phong, bao gồm các chính sách về cấp tín dụng, quản lý tài sản đảm bảo, quản lý tín dụng, quản trị rủi ro tín dụng; kiểm soát hoạt động tín dụng và các chính sách khác; phê duyệt giới hạn tín dụng/cấp tín dụng thuộc thẩm quyền phán quyết của Ủy ban Tín dụng; phê chuẩn và ban hành các sản phẩm tín dụng; xây dựng và ban hành quy trình phê duyệt, cấp tín dụng, kiểm soát rủi ro tín dụng cho các đơn vị kinh doanh trên toàn hệ thống Ngân hàng Tiên Phong.

- Ủy ban Quản lý Rủi ro thực hiện chức năng ban hành quy trình. chính sách thuộc thẩm quyền HĐQT liên quan đến công tác quản trị rủi ro; cảnh báo. khuyến nghị các mức độ an toàn với Ngân hàng Tiên Phong trước những nguy cơ. rủi ro tiềm ẩn có thể ảnh hưởng đến tổ chức và đề xuất các biện pháp phòng ngừa trong ngắn hạn cũng như dài hạn; tham mưu cho HĐQT về việc phê duyệt các hạn mức rủi ro đối với từng loại rủi ro và cơ chế ủy quyền. Hoạt động của Ủy ban Quản lý Rủi ro trong thời gian tới dự kiến sẽ phải tăng cường hơn nữa khi mà thị trường dự báo còn nhiều rủi ro.

1.6. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2010, Ban Kiểm soát đã tích cực giám sát hoạt động kinh doanh của Ngân hàng để đảm bảo Ngân hàng hoạt động theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ của Ngân hàng. Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Ban Kiểm soát đã kiểm soát toàn bộ các hoạt động liên quan đến cổ phần, cổ đông như việc chuyển nhượng, tăng vốn điều lệ, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và quản lý sử dụng các quỹ để đảm bảo quyền lợi ngang bằng của các cổ đông trong ngân hàng. Trong năm, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ của ban kiểm soát để thông qua và triển khai các công việc thuộc chức năng nhiệm vụ; tham dự các cuộc họp định kỳ của HĐQT để thông báo các kết quả làm việc của Ban Kiểm soát; tham gia đóng góp các ý kiến và kiến nghị với HĐQT và TGD về chủ trương chính sách và hoạt động của ngân hàng; giám sát các hoạt động của HĐQT và Ban Điều hành; lập và cập nhật danh sách người liên quan đến các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông sáng lập, cổ đông lớn.

Trên cơ sở Luật Các Tổ chức Tín dụng mới được ban hành, Ban Kiểm soát cũng đã tiến hành rà soát, xem xét lại Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua vào ngày 23/04/2011, Ban Kiểm soát cũng đã rà soát các quy định nội bộ, phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban Kiểm soát và xem xét các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo để từ đó có các điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

Đồng thời, trong năm qua, Ban Kiểm soát đã tập trung xây dựng và hoàn thiện bộ máy kiểm toán nội bộ theo quy định của Quyết định 37/2006 của NHNN. Thành viên Ban Kiểm soát đã tham gia cùng với kiểm toán nội bộ để đánh giá, xếp hạng rủi ro từng đối tượng, nghiệp vụ từ đó đưa ra kế hoạch kiểm toán nội bộ hiệu quả nhất, nhằm giảm thiểu mức thấp nhất các rủi ro tín dụng, thanh khoản, hoạt động...

1.7. Hoạt động của Hội đồng Xử lý Rủi ro Tín dụng các cấp

Hội đồng Xử lý Rủi ro Tín dụng Hội sở và Hội đồng Xử lý Rủi ro Tín dụng các Chi nhánh đã được thành lập theo quy định của pháp luật thực hiện các công tác phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng trong hoạt động của Ngân hàng Tiên Phong tuân thủ theo đúng các quy định của Ngân

hàng Nhà nước Việt Nam. Cho đến thời điểm hiện tại, hoạt động của Hội đồng Xử lý Rủi ro Tín dụng các cấp đã góp phần vào việc giữ tỷ lệ nợ xấu của TiênPhongBank ở mức thấp trong các ngân hàng thương mại.

1.8. Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT, Chủ tịch và thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc

Chi phí của HĐQT:

Đơn vị tính: (triệu/đồng)

STT	Hạng mục	2010		2011
		Thực tế	Kế hoạch	Kế hoạch
Tổng		6.180	6.208	7.289
1	Thù lao, thuê tư vấn	4.635	4.640	5.804
2	Tiếp khách, công tác phí	444	560	700
3	Khác	1.100	1.008	785

Chi phí hoạt động cho Ban Kiểm soát: (đvt: triệu đồng)

STT	Hạng mục	Thù lao năm 2010	Kế hoạch thù lao năm 2011	Diễn giải
Tổng		946	800	Chi lương cho 02 thành viên chuyên trách
1	Thù lao thành viên BKS	67	200	
2	Công tác phí và chi phí khác	1,113	1,000	

1.9. Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT

STT	Họ tên	Chức vụ	Tổng số CP	Giá trị cổ phiếu sở hữu (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Ông Lê Quang Tiến	Chủ tịch HĐQT	1.1428.570	11.428.57	0,38%
2	Ông Lê Huy Côn	Ủy viên HĐQT độc lập	256.428	2.564.28	0,085%
5	Ông Vũ Ngọc Tùng	Trưởng BKS	48.000	480	0,016%

Thông tin về giao dịch cổ phiếu của Ngân hàng của các ủy viên Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên trong năm 2010:

Ngày 23/02/2011, HĐQT đã ra QĐ số 33/2011/QĐ-TPB.HĐQT về việc mua lại cổ phiếu của cán bộ nghỉ việc làm cổ phiếu quỹ. Trong đó:

STT	Họ và tên	Chức vụ đã nắm giữ	Số cổ phiếu được mua lại	Giá mua (đồng/cổ phiếu)
1	Ông Lê Đình Long	Phó Chủ tịch HĐQT	201.428	10.000
2	Ông Phan Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc	78.928	10.000

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

STT	Cổ đông	Người đại diện cho tổ chức, người giữ chức vụ tại ngân hàng và mối quan hệ với cổ đông của ngân hàng	Giá trị CP sở hữu (triệu đồng)	Tỷ lệ CP sở hữu so với VDL của ngân hàng (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
A	Cổ đông pháp nhân			
I	Doanh nghiệp nhà nước Trong đó DN sở hữu từ 5% VDL của ngân hàng trở lên (báo cáo cụ thể từng doanh nghiệp)			
II	Cổ đông nước ngoài (báo cáo cụ thể từng doanh nghiệp) SBI VEN HOLDINGS PTE. LTD.	Ông Yoshitaka Kitao	147.000	4,90%
III	Công ty cổ phần			

	Trong đó công ty sở hữu từ 5% VĐL của ngân hàng trở lên (báo cáo cụ thể từng doanh nghiệp) CÔNG TY CỔ PHẦN FPT CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM QUỐC GIA VINARE	Ông Phan Đức Trung Ông Phạm Công Tứ	506.914.27 300.000	16,89% 10%
IV	Ngân hàng TMCP (báo cáo cụ thể từng ngân hàng)	/	/	/
V	Công ty quản lý Quỹ đầu tư	/	/	/
VI	Doanh nghiệp khác Trong đó: DN sở hữu từ 5% VĐL của ngân hàng trở lên (báo cáo cụ thể từng doanh nghiệp).			
B	Cổ đông cá nhân Trong đó: Cổ đông sở hữu từ 5% VĐL của ngân hàng trở lên CD là TVHĐQT. BKS. BĐH ngân hàng	Ông Lê Quang Tiến Ông Lê Huy Côn Ông Vũ Ngọc Tùng	11.428.57 2.564.28 480	0,38% 0,085% 0,016%

**TM. NGÂN HÀNG TMCP TIÊN PHONG
QUYỀN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: PR.

(Đã ký)

Vũ Tú